

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN V H
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 49/2022/HS-ST.

Ngày: 07-6-2022.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN V H - TỈNH SƠN LA

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đăng Quang.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Phương Thảo và ông Mùa A Sơn.

Thư ký phiên tòa: Ông Bàn Văn Sơn – Thư ký Tòa án nhân dân huyện VH, tỉnh Sơn La.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện VH - tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Trọng Hiệp - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 6 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện VH, tỉnh Sơn La; Xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 51/2022/TLST- ST ngày 28 tháng 4 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 51/2022/QĐXXST- HS ngày 24 tháng 5 năm 2022, đối với các bị cáo:

1. Bùi Văn H, tên gọi khác: không, sinh năm 1989, sinh tại: huyện T L, tỉnh Hòa Bình. Trú tại: Xóm V, xã P C, huyện T L, tỉnh Hòa Bình. Giới tính: Nam, Tôn giáo: không; Đảng phái, đoàn thể: Không. Quốc tịch: Việt Nam, Dân tộc: Mường; Trình độ văn hoá: 9/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Bùi Văn M, con bà Bùi Thị M; bị cáo có vợ đã ly hôn là Bùi Thị T, bị cáo có 01 con sinh năm 2005.

* Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 19 tháng 01 năm 2022 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

2. Đinh Văn T; tên gọi khác: không, sinh năm 1985 tại: huyện T L, tỉnh Hòa Bình. Trú tại: : Xóm V, xã P C, huyện T L, tỉnh Hòa Bình. Giới tính: Nam, Tôn giáo: không; Đảng phái, đoàn thể: Không. Quốc tịch: Việt Nam, Dân tộc: Mường; Trình độ văn hoá: 10/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Đinh Công B, con bà Bùi Thị Ch; bị cáo có vợ là Bùi Thị D, bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 2012, con nhỏ sinh năm 2013.

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 19 tháng 01 năm 2022 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bùi Văn H và Đinh Văn T là bạn bè quen biết nhau. Vào khoảng 11 giờ 00 ngày 19/01/2022, H điều khiển xe máy BKS 28E1 – 109.57 đến nhà T chơi. Cả hai nảy sinh và cùng rủ nhau đi mua ma túy về tàng trữ. H điều khiển xe máy chở T đến bản C T, xã L L, huyện VH, tỉnh Sơn La, vào một nhà người phụ nữ dân tộc Mông không biết tên, địa chỉ thì gặp một người thanh niên không quen biết. H hỏi mua được của người phụ nữ 03 viên Hồng Phiến và 01 gói Heroine đều được gói bằng nilon màu đen với giá 260.000 đồng. T cũng hỏi mua được 01 gói Heroine được gói bằng nilon màu đen với giá 200.000 đồng. Mua được ma túy, H lấy một viên Hồng Phiến và một ít Heroine, T cũng lấy ra một ít Heroine rồi đưa cho nam thanh niên nghiền ra, trộn lẫn nhau rồi cùng sử dụng. Sử dụng ma túy xong, H lấy một mảnh nilon màu hồng gói Hồng Phiến và Heroine của H lại, cất vào túi áo khoác bên trái. T gói lại số Heroine như cũ rồi ngậm vào miệng, rồi cùng H quay về. Khi H và T đến địa phận bản C C, xã L L bị Tổ công tác Công an huyện VH phát hiện. T nhảy xuống xe bỏ chạy nhưng bị bắt giữ ngay sau đó và tự giác lấy từ trong miệng ra nộp cho Tổ công tác 01 gói nilon màu đen bên trong đựng chất bột màu trắng, T khai nhận là Heroine. H lấy gói ma túy cất trong túi áo khoác ném xuống đường thì bị phát hiện, đã tự giác nộp gói ma túy giao nộp 01 gói nilon màu hồng bên trong đựng 03 gói nilon màu đen, trong đó có 02 gói nilon màu đen đựng chất bột màu trắng, 01 gói đựng 02 viên nén màu hồng, bề mặt mỗi viên đều có ký hiệu WY, H khai nhận đó là Heroine và ma túy tổng hợp (Hồng Phiến) đã mua về để tàng trữ.

Tổ công tác Công an huyện VH đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng, tạm giữ của Bùi Văn H 01 xe máy BKS 28E1 – 109.57, 01 đăng ký xe mang tên Bùi Văn H, 01 Giấy chứng nhận bảo hiểm TNDS của xe cơ giới, 01 Giấy phép lái xe mang tên Bùi Văn H, 02 mũ bảo hiểm và dẫn giải H và T về CQCSĐT Công an huyện VH để xử lý.

Cùng ngày Cơ quan điều tra Công an huyện VH tiến cân tịnh, xác định khối lượng số ma túy thu giữ khi bắt quả tang của Bùi Văn H và Đinh Văn T, xác định được:

- + Số 02 viên nén màu hồng thu giữ của Bùi Văn H có khối lượng 0,18 gam, lấy toàn bộ làm mẫu gửi giám định, ký hiệu H.
- + Số chất bột màu trắng đựng trong gói thứ nhất thu giữ của Bùi Văn H có khối lượng 0,77 gam, lấy toàn bộ gửi giám định, ký hiệu H1.
- + Số chất bột màu trắng đựng trong gói thứ hai thu giữ của Bùi Văn H có khối lượng 0,18 gam, lấy toàn bộ gửi giám định, ký hiệu H2.

+ Số chất bột màu trắng nghi là Heroine thu giữ của Đinh Văn T có khối lượng 0,1 gam, lấy toàn bộ gửi giám định, ký hiệu T.

Tại kết luận giám định số 314/KLMT ngày 21/01/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận:

“Mẫu giám định ký hiệu T, H1, H2 đều là ma túy, loại Heroine, khối lượng của mẫu gửi giám định là T = 0,1 gam, H1 = 0,77gam, H2 = 0,18 gam.

Mẫu giám định ký hiệu H là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,18 gam.

Tổng khối lượng của ma túy thu giữ là 1,05 gam, loại Heroine và 0,18 gam, loại Methamphetamine.

Hoàn lại đối tượng giám định: Chất bột màu trắng thuộc các mẫu gửi giám định ký hiệu T, H1, H2 và chất bột màu hồng thuộc mẫu gửi giám định ký hiệu H, không sử dụng đến trong quá trình giám định, có khối lượng T= 0,04 gam, H= 0,13 gam, H1 = 0,66 gam, H2 = 0,13 gam”

Tại bản Cáo trạng số: 24/CT-VKS ngày 27/4/2022 của Viện kiểm sát nhân huyện VH, tỉnh Sơn La đã truy tố các bị cáo Bùi Văn H và Đinh Văn T về tội: Tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Bùi Văn H và Đinh Văn T phạm tội: Tội tàng trữ trái phép chất ma túy.

+ Đề nghị áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điều 17, 58 Bộ luật hình sự. Xử phạt Bùi Văn H từ 18 đến 21 tháng tù.

+ Đề nghị áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điều 17, 58 Bộ luật hình sự. Xử phạt Đinh Văn T từ 15 đến 18 tháng tù.

Đề nghị Không áp dụng phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Về vật chứng: Đề nghị áp dụng điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS:

+ Tịch thu sung ngân sách nhà nước: 01 xe máy nhãn hiệu Honda, loại Blade màu đen xám, BKS 28E1 – 109.57, số máy JA36E0118845, số khung RLHJA 3606EY012575, xe có 01 gương chiếu hậu trái, yên bị rách, không có nắp hộp xích phía dưới, mặt nạ bên phải vỡ buộc bằng dây đồng, dây công tơ mét bị đứt, có kèm 01 chìa khóa, xe đã qua sử dụng cũ, không kiểm tra máy móc bên trong; 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe số 009714 mang tên Bùi Văn H do Công an huyện T L, Hòa Bình cấp ngày 14/11/2018, 01 Giấy chứng nhận bảo hiểm TNDS số AA21.2433913 của chủ xe Bùi Văn H BKS 28E1 – 109.57 do Tổng công ty cổ phần bảo hiểm Sài Gòn – Hà Nội cấp ngày 16/01/2022.

Trả lại bị cáo Bùi Văn H: 01 Giấy phép lái xe số 170164005385 mang tên Bùi Văn H do Sở Giao thông vận tải tỉnh Hòa Bình cấp ngày 14/9/2018.

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì còn nguyên niêm phong bên trong đựng vỏ gói phong bì niêm phong ban đầu đã bóc mở + 04 vỏ gói nilon màu đen; 01

phong bì còn nguyên niêm phong bên trong đựng Phong bì niêm phong mẫu gửi giám định đã bóc mở, chất bột màu trắng thuộc mẫu gửi giám định ký hiệu T, H1, H2 và chất bột màu hồng thuộc mẫu gửi giám định ký hiệu H, không sử dụng đến trong quá trình giám định có khối lượng T = 0,04 gam, H = 0,13 gam, H1 = 0,66 gam, H2 = 0,13 gam; 02 phong bì còn nguyên niêm phong bên trong đựng 02 que thử ma túy của Bùi Văn H và Đinh Văn T; 01 mũ bảo hiểm màu trắng đỏ, đã qua sử dụng của Bùi Văn H; 01 mũ bảo hiểm màu xanh trắng, đã qua sử dụng của Đinh Văn T;

Các bị cáo sống nơi có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn, nên HĐXX xét miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Ngày 19/01/2022, Bùi Văn H dùng xe máy chở Đinh Văn T cùng lên bản C T, xã L L, huyện VH tìm mua ma túy sử dụng. H hỏi mua được của người phụ nữ 03 viên Hồng Phiến và 01 gói Heroine đều được gói bằng nilon màu đen với giá 260.000 đồng. T cũng hỏi mua được 01 gói Heroine được gói bằng nilon màu đen với giá 200.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, H và T mỗi người trích ra một ít trong số ma túy của mình, nhờ người thanh niên lạ mặt trộn lẫn hai loại ma túy với nhau, cả 3 cùng sử dụng. Sử dụng ma túy xong, H chở T quay về đến Quốc Lộ 6, thuộc địa phận bản C C, xã L L thì bị Tổ công tác Công an huyện VH phát hiện, thu giữ của các bị cáo tổng khối lượng ma túy thu giữ là 1,05 gam, loại Heroine và 0,18 gam, loại Methamphetamine. Hành vi tiếp nhận ý chí cùng phạm tội của các bị cáo mục đích sử dụng là đồng phạm trong vụ án. Các bị cáo đi cùng nhau, đều biết người đi cùng tàng trữ trái phép chất ma túy, trích ra trộn lẫn ma túy của nhau cùng sử dụng. Do vậy, phải chịu trách nhiệm chung về khối lượng ma túy của mình và khối lượng ma túy của người đi cùng. Căn cứ quy định tại Điều 4, Chương II Nghị định số 19/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định về việc tính tổng khối lượng hoặc thể tích chất lượng ma túy tại một số điều của Bộ luật Hình sự thì tổng khối lượng của Heroine và Methamphetamine các bị cáo tàng trữ là $0,18 + 1,05 = 1,23$ gam, đã có đủ căn cứ cấu thành tội phạm: Tàng trữ trái phép chất ma túy, căn cứ vào điểm i khoản 1 điều 249 BLHS.

[2]. Tính chất hành vi và vai trò của từng bị cáo: Hành vi của các bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội, xâm hại đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy làm lây lan phát sinh các tệ nạn và tội phạm về ma túy, gây mất trật tự địa phương. Các bị cáo đều nghiện ma túy, cùng rủ nhau đi mua ma túy, đều biết người kia tàng trữ trái phép chất ma túy, là đồng phạm trong vụ án. Bùi Văn H trực tiếp chở Đinh Văn T đi mua ma túy, mua và tàng trữ để sử dụng, Hdùng nhiều tiền hơn mua ma túy, trực tiếp cất giấu khối lượng ma túy nhiều hơn. Do vậy, Bùi Văn H phải chịu mức án cao hơn Đinh Văn T. Cần chấp nhận đề nghị của VKS, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mới có tác dụng răn đe, giáo dục, cải tạo và phòng ngừa chung.

[3] *Về tình tiết giảm nhẹ TNHS*: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, là tình tiết giảm nhẹ đối với các bị cáo được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Đinh Văn T có bổ đề là người có công với cách mạng, nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 điều 51 BLHS.

[4] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Công an huyện VH, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện VH, trong qua trình điều tra, HĐXX xét thấy đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự trong quá trình giải quyết vụ án. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[5] *Về phạt bổ sung*: Theo quy định tại khoản 5 điều 249 BLHS, các bị cáo có thể bị phạt tiền. Xét thấy các bị cáo không có tài sản có giá trị, không có thu nhập, không đủ điều kiện và khả năng thi hành, không áp dụng phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[6] *Vật chứng của vụ án*:

+ 01 phong bì còn nguyên niêm phong bên trong đựng vỏ gói phong bì niêm phong ban đầu đã bóc mở + 04 vỏ gói nilon màu đen; 01 phong bì còn nguyên niêm phong bên trong đựng Phong bì niêm phong mẫu gửi giám định đã bóc mở, chất bột màu trắng thuộc mẫu gửi giám định ký hiệu T, H1, H2 và chất bột màu hồng thuộc mẫu gửi giám định ký hiệu H, không sử dụng đến trong quá trình giám định có khối lượng T = 0,04 gam, H = 0,13 gam, H1 = 0,66 gam, H2 = 0,13 gam; 02 phong bì còn nguyên niêm phong bên trong đựng 02 que thử ma túy của Bùi Văn H và Đinh Văn T; 01 mũ bảo hiểm màu trắng đỏ, đã qua sử dụng của Bùi Văn H; 01 mũ bảo hiểm màu xanh trắng, đã qua sử dụng của Đinh Văn T là những vật bị cấm lưu hành hoặc không có giá trị sử dụng, cần tuyên tịch thu để tiêu hủy.

+ 01 xe máy nhãn hiệu Honda, loại Blade màu đen xám, BKS 28E1 – 109.57, số máy JA36E0118845, số khung RLHJA 3606EY012575, xe có 01 gương chiếu hậu trái, yên bị rách, không có nắp hộp xích phía dưới, mặt nạ bên phải vỡ buộc bằng dây đồng, dây công tơ mét bị đứt, có kèm 01 chìa khóa, xe đã qua sử dụng cũ, không kiểm tra máy móc bên trong; 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe số 009714 mang tên Bùi Văn H do Công an huyện T L, Hòa Bình cấp ngày 14/11/2018, 01 Giấy chứng nhận bảo hiểm TNDS số AA21.2433913 của chủ xe Bùi Văn H BKS 28E1 – 109.57 do Tổng công ty cổ phần bảo hiểm Sài Gòn – Hà Nội cấp ngày 16/01/2022 là tài sản của Bùi Văn H, bị cáo sử dụng làm phương tiện phạm tội, cần tuyên tịch thu sung ngân sách nhà nước.

01 Giấy phép lái xe số 170164005385 mang tên Bùi Văn H do Sở Giao thông vận tải tỉnh Hòa Bình cấp ngày 14/9/2018 là giấy tờ tùy thân của bị cáo, không liên quan đến tội phạm, cần tuyên trả lại bị cáo Bùi Văn H.

[7] *Về nguồn gốc chất ma túy*: Các bị cáo khai nhận mua ma túy của người phụ nữ dân tộc Mông tại bản C T, xã L L, huyện VH, tỉnh Sơn La, nhưng

các bị cáo không nhớ và không biết địa điểm. Cơ quan điều tra không có căn cứ xử lý trong vụ án này.

Các bị cáo sống nơi có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn nên được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Tuyên bố các bị cáo Bùi Văn H và Đinh Văn T phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

- Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điều 17, 58, Bộ luật hình sự, Xử phạt bị cáo Bùi Văn H 18 (Mười tám) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 19/01/2022.

- Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51, điều 17, 58 BLHS, Xử phạt bị cáo Đinh Văn T 15 (Mười lăm) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 19/01/2022.

Không phạt bổ sung đối với các bị cáo.

2. Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a, c khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu để tiêu hủy: 01 phong bì còn nguyên niêm phong bên trong đựng vỏ gói phong bì niêm phong ban đầu đã bóc mở + 04 vỏ gói nilon màu đen; 01 phong bì còn nguyên niêm phong bên trong đựng Phong bì niêm phong mẫu gửi giám định đã bóc mở, chất bột màu trắng thuộc mẫu gửi giám định ký hiệu T, H1, H2 và chất bột màu hồng thuộc mẫu gửi giám định ký hiệu H, không sử dụng đến trong quá trình giám định có khối lượng T = 0,04 gam, H = 0,13 gam, H1 = 0,66 gam, H2 = 0,13 gam; 02 phong bì còn nguyên niêm phong bên trong đựng 02 que thử ma túy của Bùi Văn H và Đinh Văn T; 01 mũ bảo hiểm màu trắng đỏ, đã qua sử dụng của Bùi Văn H; 01 mũ bảo hiểm màu xanh trắng, đã qua sử dụng của Đinh Văn T.

- Trả lại bị cáo Bùi Văn H: 01 Giấy phép lái xe số 170164005385 mang tên Bùi Văn H do Sở Giao thông vận tải tỉnh Hòa Bình cấp ngày 14/9/2018

- Tịch thu sung Ngân sách nhà nước: 01 xe máy nhãn hiệu Honda, loại Blade màu đen xám, BKS 28E1 – 109.57, số máy JA36E0118845, số khung RLHJA 3606EY012575, xe có 01 gương chiếu hậu trái, yên bị rách, không có nắp hộp xích phía dưới, mặt nạ bên phải vỡ buộc bằng dây đồng, dây công tơ mét bị đứt, có kèm 01 chìa khóa, xe đã qua sử dụng cũ, không kiểm tra máy móc bên trong; 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe số 009714 mang tên Bùi Văn H do Công an huyện T L, Hòa Bình cấp ngày 14/11/2018, 01 Giấy chứng nhận bảo hiểm TNDS số AA21.2433913 của chủ xe Bùi Văn H BKS 28E1 – 109.57 do Tổng công ty cổ phần bảo hiểm Sài Gòn – Hà Nội cấp ngày 16/01/2022 của Bùi Văn H.

Toàn bộ vật chứng theo biên bản giao vật chứng số 47/BBVC – CCTHA ngày 29/4/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện VH.

3. Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016 UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Các bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án ND tỉnh;
- VKSND huyện;
- Công an;
- Trại giam;
- THA hình sự;
- THA dân sự;
- Bị cáo;
- Sở Tư pháp;
- Lưu án văn;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Đăng Quang

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Đăng Quang

